

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****CHÍNH PHỦ**

**Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024  
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng  
về quản lý hoạt động xây dựng**

(Tiếp theo Công báo số 81 + 82)

**Phụ lục II - Mẫu số 04**

(Trang 1)

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... , ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG/GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN**

Số: .../GPXD

*(Sử dụng cho công trình ngầm)*

1. Cấp cho:.....; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ: số nhà:..... đường (phố)..... phường (xã):..... quận (huyện).....  
tỉnh/thành phố:.....

2. Được phép xây dựng công trình theo những nội dung sau:.....  
- Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng):.....

- Theo thiết kế:.....

- Do: (tên tổ chức tư vấn)..... lập

- Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:.....

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có):.....

- Chủ trì thẩm tra thiết kế:.....

- Gồm các nội dung sau:

- Tên công trình:.....

- Vị trí xây dựng:.....

- 
- 
- + Điểm đầu công trình (Đối với công trình theo tuyến):.....
  - + Điểm cuối công trình (Đối với công trình theo tuyến):.....
  - Khoảng lùi (nếu có):..... m.
  - Quy mô công trình:.....
  - Tổng chiều dài công trình:..... m.
  - Chiều rộng công trình:..... từ:..... m, đến:..... m.
  - Chiều sâu công trình:..... từ:..... m, đến:..... m.
  - Khoảng cách nhỏ nhất đến công trình lân cận:.....
3. Giấy tờ về đất đai:.....
4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

**Nơi nhận:**

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Ký tên, đóng dấu)

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kê.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

..., ngày... tháng... năm...

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục II - Mẫu số 05**

(Trang 1)

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... , ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG/GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN**

Số: .../GPXD

*(Sử dụng cho công trình theo tuyến)*

1. Cấp cho:.....; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ: số nhà:..... đường..... phường (xã):..... quận (huyện).....  
tỉnh/thành phố:.....
2. Được phép xây dựng công trình: (tên công trình).....
  - Mã số thông tin công trình *(theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng)*:.....
  - Theo thiết kế:.....
  - Do: (tên tổ chức tư vấn)..... lập
  - Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:.....
  - Đơn vị thẩm định, thẩm tra *(nếu có)*:.....
  - Chủ trì thẩm tra thiết kế:.....
  - Gồm các nội dung sau:
    - + Vị trí xây dựng *(ghi rõ vị trí, địa chỉ)*:.....
    - + Hướng tuyến công trình:.....
    - + Cốt xây dựng:.....
    - + Chiều sâu công trình *(đối với công trình ngầm theo tuyến)*:.....
3. Giấy tờ về đất đai:.....
4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

**Nơi nhận:**

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

..., ngày... tháng... năm...

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Ký tên, đóng dấu)

## Phụ lục II - Mẫu số 06

(Trang 1)

CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng... năm...

## GIẤY PHÉP XÂY DỰNG/GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN

Số: .../GPXD

*(Sử dụng cấp theo giai đoạn của công trình không theo tuyến)*

1. Cấp cho:.....; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ: số nhà:..... đường..... phường (xã):..... quận (huyện).....  
tỉnh/thành phố:.....

2. Được phép xây dựng công trình theo giai đoạn: *(tên công trình)*.....  
- Mã số thông tin công trình *(theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng)*:.....

- Theo thiết kế:.....

- Do: *(tên tổ chức tư vấn)*..... lập

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có):.....

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng *(ghi rõ lô đất, địa chỉ)*:.....

+ Cốt xây dựng:.....

+ Khoảng lùi (nếu có):..... m.

+ Mật độ xây dựng:....., hệ số sử dụng đất:.....

+ Chỉ giới đường đỏ:....., chỉ giới xây dựng: .....

+ Diện tích xây dựng:..... m<sup>2</sup>

\* *Giai đoạn 1:*

+ Chiều sâu công trình *(tính từ cốt 0,00 đối với công trình có tầng hầm)*:....;

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (nếu có):..... m<sup>2</sup>

+ Tổng diện tích sàn xây dựng giai đoạn 1 *(bao gồm cả tầng hầm)*:..... m<sup>2</sup>

+ Chiều cao xây dựng giai đoạn 1:..... m;

+ Số tầng xây dựng giai đoạn 1 (*ghi rõ số tầng hầm, tầng lửng*):.....

+ Màu sắc công trình (nếu có):.....

\* *Giai đoạn 2:*

+ Tổng diện tích sàn xây dựng giai đoạn 1 và giai đoạn 2:..... m<sup>2</sup>

+ Chiều cao công trình giai đoạn 2:..... m

+ Số tầng xây dựng giai đoạn 2 (*ghi rõ số tầng hầm, tầng lửng 2 giai đoạn*):.....

+ Màu sắc công trình (nếu có):.....

\* *Giai đoạn ...:* (ghi tương tự như các nội dung của giai đoạn 2 tương ứng với giai đoạn đề nghị cấp giấy phép xây dựng)

3. Giấy tờ về đất đai:.....

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

**Nơi nhận:**

- Chủ đầu tư;

- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(*Ký tên, đóng dấu*)

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kế.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

... , ngày ... tháng ... năm ...

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Ký tên, đóng dấu)

## Phụ lục II - Mẫu số 07

(Trang 1)

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG/GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN**

Số: .../GPXD

*(Sử dụng cấp theo giai đoạn của công trình theo tuyến)*

1. Cấp cho:.....; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....  
 Địa chỉ: số nhà:..... đường..... phường (xã):..... quận (huyện).....  
 tỉnh/thành phố:.....

2. Được phép xây dựng công trình theo giai đoạn: *(tên công trình)*.....  
 - Mã số thông tin công trình *(theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng)*:.....  
 - Theo thiết kế:.....  
 - Do: (tên tổ chức tư vấn)..... lập  
 - Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:.....  
 - Đơn vị thẩm định, thẩm tra *(nếu có)*:.....  
 - Chủ trì thẩm tra thiết kế:.....  
 - Gồm các nội dung sau:

**\* Giai đoạn 1:**

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ vị trí, địa chỉ):.....  
 + Hướng tuyến công trình:.....  
 + Cốt xây dựng:.....  
 + Chiều sâu công trình (đối với công trình ngầm theo tuyến):

**\* Giai đoạn 2:**

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ vị trí, địa chỉ):.....  
 + Hướng tuyến công trình:.....  
 + Cốt xây dựng:.....  
 + Chiều sâu công trình (đối với công trình ngầm theo tuyến):

\* *Giai đoạn ...:*

3. Giấy tờ về đất đai:.....

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

***Nơi nhận:***

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kê.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

... , ngày ... tháng ... năm ...

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Phụ lục II - Mẫu số 08**

(Trang 1)

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG/GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN**

Số: .../GPXD

*(Sử dụng cấp cho dự án)*

1. Cấp cho:.....; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ: số nhà:..... đường (phố)..... phường (xã):..... quận (huyện).....  
tỉnh/thành phố:.....
2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án:.....
  - Mã số thông tin công trình *(theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng)*:.....
  - Tổng số công trình: (n) công trình
  - Công trình số (1-n):.....*(Ghi theo nội dung tại các Mẫu số 03, 04, 05 ..... phù hợp với từng loại công trình đề nghị cấp giấy phép xây dựng)*
3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:.....
4. Ghi nhận các công trình đã khởi công:
  - Công trình:.....
  - Công trình:.....
5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

**Nơi nhận:**

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kê.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

..., ngày... tháng... năm...

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Ký tên, đóng dấu)

## Phụ lục II - Mẫu số 09

(Trang 1)

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG/GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN**

Số: .../GPXD

*(Sử dụng cho nhà ở riêng lẻ)*

1. Cấp cho:.....; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ: số nhà:..... đường .....phường (xã):..... quận (huyện).....  
tỉnh/thành phố:.....

2. Được phép xây dựng công trình: (tên công trình).....  
- Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng):.....

- Theo thiết kế:.....

- Do:..... lập

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ lô đất, địa chỉ):.....

+ Cốt xây dựng:.....

+ Khoảng lùi (nếu có):..... m.

+ Mật độ xây dựng:....., hệ số sử dụng đất:.....

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng:.....

+ Màu sắc công trình (nếu có):.....

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):..... m<sup>2</sup>

+ Tổng diện tích sàn (bao gồm cả tầng hầm và tầng lửng):..... m<sup>2</sup>

+ Chiều cao công trình:..... m; số tầng.....

+ Số tầng (trong đó ghi rõ số tầng hầm và tầng lửng):.....

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:.....

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

**Nơi nhận:**

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG***(Ký tên, đóng dấu)*

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

*..., ngày... tháng... năm...***CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG***(Ký tên, đóng dấu)*

**Phụ lục II - Mẫu số 10**

(Trang 1)

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP SỬA CHỮA, CẢI TẠO CÔNG TRÌNH/GIẤY PHÉP  
XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN**

Số: .../GPSC (GPCT)

1. Cấp cho:.....; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....

- Người đại diện:.....; Chức vụ:.....; Mã căn cước:.....

- Số điện thoại:.....

2. Hiện trạng công trình:.....

- Lô đất số:..... Diện tích .....m<sup>2</sup>.

Tại:.....

phường (xã)..... quận (huyện)..... tỉnh/thành phố:.....

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....

- Diện tích xây dựng:..... m<sup>2</sup>.

- Tổng diện tích sàn:..... m<sup>2</sup> (ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).

- Chiều cao công trình:..... m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).

- Số tầng: (ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).

- Các thông tin về chiều dài công trình, cốt xây dựng, chiều cao tĩnh không, chiều sâu công trình,... tương ứng với loại công trình sửa chữa cải tạo.

3. Được phép sửa chữa, cải tạo công trình với nội dung sau:.....

- Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng):.....

- Loại công trình:..... Cấp công trình: .....

- Các thông tin về công trình tương ứng với loại công trình sửa chữa cải tạo theo quy định tại Mẫu số 03, 04,... tương ứng với loại công trình.

4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất và sở hữu công trình:.....

5. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

***Nơi nhận:***

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kê.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

..., ngày... tháng... năm...

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Ký tên, đóng dấu)

## Phụ lục II - Mẫu số 11

(Trang 1)

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP DI DỜI CÔNG TRÌNH****Số: .../GPDDCT**

1. Cấp cho:.....; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
2. Được phép di dời công trình:
  - Tên công trình:.....
  - Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng):.....
  - Từ địa điểm: (ghi rõ lô đất, địa chỉ)
  - Quy mô công trình: (diện tích mặt bằng, chiều cao công trình)
  - Tới địa điểm:..... (ghi rõ lô đất, địa chỉ)
  - Lô đất di dời đến: (diện tích, ranh giới)
  - + Cốt xây dựng (của công trình di dời):.....
  - + Khoảng lùi (nếu có):..... m.
  - Cốt xây dựng (công trình di dời đến):.....
  - Chi giới đường đỏ, chi giới xây dựng:.....
3. Thời gian di dời: Từ..... đến.....
4. Nếu quá thời hạn quy định tại giấy phép này phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

**Nơi nhận:**

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Ký tên, đóng dấu)

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

*..., ngày... tháng... năm...***CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG***(Ký tên, đóng dấu)*

## Phụ lục II - Mẫu số 12

(Trang 1)

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP XÂY DỰNG...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG CÓ THỜI HẠN**

Số: .../GPXD

*(Sử dụng cho công trình, nhà ở riêng lẻ)*

1. Nội dung tương ứng với nội dung của giấy phép xây dựng đối với các loại công trình và nhà ở riêng lẻ.

2. Công trình được tồn tại đến:.....

Mã số thông tin công trình *(theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng)*:.....

3. Chủ đầu tư phải tự dỡ bỏ công trình, không được đòi hỏi bồi thường phần công trình xây dựng theo giấy phép xây dựng có thời hạn khi Nhà nước thực hiện quy hoạch theo thời hạn ghi trong giấy phép được cấp.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

**Nơi nhận:**

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG***(Ký tên, đóng dấu)*

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kê.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

..., ngày... tháng... năm...

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục II - Mẫu số 13****MẪU DẤU CỦA CƠ QUAN THỰC HIỆN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Kích thước mẫu dấu: chiều rộng từ 4 cm đến 6 cm; chiều dài từ 6 cm đến 9 cm)

<b>(TÊN CƠ QUAN THỰC HIỆN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG)</b>
<b>GIẤY PHÉP XÂY DỰNG</b> Số:.../... ngày... tháng... năm... Ký tên:

**Phụ lục III**  
**QUY TRÌNH CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
**CỦA NHÀ THẦU NƯỚC NGOÀI**

*(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP  
ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

Mẫu số 01	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng (Đối với nhà thầu là tổ chức)
Mẫu số 02	Báo cáo các công việc/dự án đã thực hiện trong 3 năm gần nhất
Mẫu số 03	Giấy ủy quyền
Mẫu số 04	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng (Đối với nhà thầu là cá nhân)
Mẫu số 05	Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài
Mẫu số 06	Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho cá nhân
Mẫu số 07	Quyết định điều chỉnh Giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài
Mẫu số 08	Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng
Mẫu số 09	Thông báo tình hình hoạt động của nhà thầu nước ngoài
Mẫu số 10	Thông báo văn phòng điều hành của nhà thầu nước ngoài

**Phụ lục III - Mẫu số 01****ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG***(Đối với nhà thầu là tổ chức)*

Văn bản số:...

..., ngày... tháng... năm...

Kính gửi: Sở Xây dựng.....

Tôi:..... (Họ tên) Chức vụ:.....

Được ủy quyền của ông (bà): theo giấy ủy quyền: (kèm theo đơn này)

Đại diện cho:.....

Địa chỉ đăng ký tại chính quốc:.....

Số điện thoại:..... Fax:..... E.mail:.....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có):.....

Số điện thoại:..... Fax:..... E.mail:.....

Công ty (hoặc Liên danh) chúng tôi đã được chủ đầu tư (hoặc thầu chính, trường hợp là thầu phụ làm đơn) là :..... thông báo trúng thầu (hoặc được chọn thầu) để làm thầu chính (hoặc thầu phụ) thực hiện công việc..... thuộc Dự án..... tại ..... trong thời gian từ..... đến.....

Chúng tôi đề nghị Sở Xây dựng... cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho Công ty chúng tôi để thực hiện công việc nêu trên.

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

*(Các tài liệu được quy định tại Điều 115 Nghị định này)*

Nếu hồ sơ của chúng tôi cần phải bổ sung hoặc làm rõ thêm nội dung gì, xin báo cho ông (bà)..... có địa chỉ tại Việt Nam..... số điện thoại..... Fax..... E.mail.....

Khi được cấp Giấy phép hoạt động xây dựng, chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: ...

**THAY MẶT (HOẶC THỪA ỦY QUYỀN)...***(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu Công ty)*



TỔ CHỨC...**Phụ lục III - Mẫu số 03****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:../...

..., ngày... tháng... năm...

**GIẤY ỦY QUYỀN**

Căn cứ Quyết định trúng thầu (hoặc được chọn thầu) số..... ngày..... tháng..... năm..... giữa Chủ đầu tư (hoặc nhà thầu chính) với Công ty.....:

Tôi tên là:.....

Chức vụ:.....

Ủy quyền cho ông/bà.....

Chức vụ:.....

Số hộ chiếu:..... Quốc tịch nước:.....

Ông/Bà..... được ký các giấy tờ, thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng công việc.....

**Nơi nhận:**

- Chủ đầu tư;
- Sở Xây dựng.....;
- Lưu: VT, đơn vị...

**THAY MẶT (HOẶC THỪA ỦY QUYỀN)...**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu Công ty)*

**Phụ lục III - Mẫu số 04****ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG***(Đối với nhà thầu là cá nhân)*

Văn bản số:...

..., ngày... tháng... năm...

Kính gửi: Sở Xây dựng.....

Tôi:..... (Họ tên).

Có hộ chiếu số:..... (sao kèm theo đơn này)

Địa chỉ tại chính quốc:.....

Số điện thoại:..... Fax:..... E.mail:.....

Địa chỉ tại Việt Nam (nếu có):.....

Số điện thoại:..... Fax:..... E.mail:.....

Tôi được chủ đầu tư (hoặc thầu chính) thông báo trúng thầu (hoặc chọn thầu) thực hiện tư vấn công việc..... thuộc Dự án..... tại..... trong thời gian từ .....

Đề nghị Sở Xây dựng..... cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tôi để thực hiện công việc nêu trên.

Hồ sơ kèm theo gồm:

*(Các tài liệu quy định tại Điều 115 Nghị định này)*

Nếu hồ sơ của tôi cần được bổ sung hoặc làm rõ thêm nội dung gì, xin báo cho ông (bà)..... có địa chỉ tại Việt Nam..... số điện thoại..... Fax ..... E.mail .....

Khi được cấp giấy phép hoạt động xây dựng, tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: ...

**Kính đơn***(Ký tên)***Họ và tên người ký**

**Phụ lục III - Mẫu số 05****SỞ XÂY DỰNG...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..../.../QĐ-SXD

..., ngày... tháng... năm...

**QUYẾT ĐỊNH****Cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài****GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG...**

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số ..../2024/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Theo đơn và hồ sơ của Công ty (hoặc Liên danh) ....., là pháp nhân thuộc nước ....., về việc nhận thầu thuộc Dự án..... tại..... và theo thông báo trúng thầu (hoặc chọn thầu) của chủ đầu tư (hoặc thầu chính) là..... tại văn bản.....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty (hoặc Liên danh)..... (sau đây gọi là Nhà thầu), pháp nhân thuộc nước....., có địa chỉ đăng ký tại....., được thực hiện công việc..... thuộc Dự án..... tại.....

**Điều 2.**

1. Nhà thầu thực hiện công việc..... theo Quyết định trúng thầu (hoặc chọn thầu) với chủ đầu tư (hoặc thầu chính); liên danh với nhà thầu Việt Nam (hoặc/và sử dụng thầu phụ Việt Nam) như đã được xác định trong hồ sơ dự thầu (hoặc chào thầu) thông qua hợp đồng liên danh hoặc hợp đồng thầu phụ như đã xác định trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

2. Nhà thầu thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 119 Nghị định số...../2024/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2024 của Chính phủ.

3. Nhà thầu phải lập thông báo gửi về Sở Xây dựng theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 119 Nghị định số..... /2024/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2024 của Chính phủ.

**Điều 3.**

1. Giấy phép này đồng thời có giá trị để Nhà thầu liên hệ với các cơ quan Nhà nước Việt Nam có liên quan thực hiện nội dung các điều khoản nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Giấy phép này chỉ có giá trị thực hiện công việc nêu tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 4.** Giấy phép này được cấp cho Nhà thầu, đồng thời gửi Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc thành phố... (nơi có dự án) và chủ đầu tư.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, Sở Xây dựng...

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG...**

*(Ký tên, đóng dấu)*

## Phụ lục III - Mẫu số 06

SỞ XÂY DỰNG...CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../.../QĐ-SXD

..., ngày... tháng... năm...

**QUYẾT ĐỊNH****Cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho cá nhân****GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG.....**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 35/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số ..../2024/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đơn và hồ sơ của ông/bà....., quốc tịch nước..... về việc nhận thầu thuộc Dự án..... tại..... và theo thông báo trúng thầu (hoặc được chọn thầu) của chủ đầu tư (hoặc thầu chính) là..... tại văn bản.....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép ông/bà....., quốc tịch nước....., có hộ chiếu số..... cấp ngày..... tại..... do cơ quan nước..... cấp, được thực hiện công việc..... thuộc Dự án..... tại.....

**Điều 2.**

1. Ông/bà..... thực hiện công việc..... theo Quyết định trúng thầu (hoặc chọn thầu) với chủ đầu tư (hoặc thầu chính).

2. Ông/bà thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 119 Nghị định số ....../2024/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2024 của Chính phủ.

3. Ông/bà phải lập thông báo gửi về Sở Xây dựng theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 119 Nghị định số...../2024/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2024 của Chính phủ.

**Điều 3.**

1. Giấy phép này đồng thời có giá trị để ông/bà liên hệ với các cơ quan nhà nước Việt Nam có liên quan thực hiện nội dung các điều khoản nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Giấy phép này chỉ có giá trị thực hiện công việc nêu tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 4.** Giấy phép này được cấp cho ông/bà..... đồng thời gửi Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc thành phố... (nơi có dự án) và chủ đầu tư.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, Sở Xây dựng ...

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG.....***(Ký tên, đóng dấu)*

**Phụ lục III - Mẫu số 07****SỞ XÂY DỰNG...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../.../QĐ-SXD.ĐC

..., ngày... tháng... năm...

**QUYẾT ĐỊNH****Điều chỉnh Giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài****GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG.....**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 35/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số.../2024/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Giấy phép hoạt động xây dựng số.../20.../QĐ-SXD ngày... tháng... năm... của Sở Xây dựng..... cấp cho Công ty (hoặc Liên danh)/ông, bà.....;

Căn cứ pháp lý có liên quan.....;

Căn cứ đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng ngày... tháng... năm... của Công ty (hoặc Liên danh)/ông, bà.....;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh..... trong Giấy phép hoạt động xây dựng số.../20.../QĐ-SXD do Sở Xây dựng... cấp ngày... tháng... năm... Các nội dung khác của Giấy phép hoạt động xây dựng số.../20.../QĐ-SXD ngày.... tháng.... năm.... không thay đổi.

**Điều 2.** Văn bản này là một phần không tách rời của Giấy phép hoạt động xây dựng số .../20.../QĐ-SXD ngày... tháng... năm...

**Điều 3.** Văn bản này được lập và sao gửi như quy định tại Điều 4 Giấy phép hoạt động xây dựng số.../20.../QĐ-SXD ngày.... tháng.... năm....

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Sở Xây dựng...

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG.....***(Ký tên, đóng dấu)*

**Phụ lục III - Mẫu số 08****ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Văn bản số:.....

..., ngày... tháng... năm...

Kính gửi: Sở Xây dựng.....

Tôi:..... (Họ tên) Chức vụ:.....

Được ủy quyền của ông (bà):..... theo giấy ủy quyền:..... (kèm theo đơn này)

Đại diện cho:.....

Địa chỉ đăng ký tại chính quốc:.....

Số điện thoại:..... Fax:..... E.mail:.....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam:.....

Số điện thoại:..... Fax:..... E.mail:.....

Công ty (hoặc Liên danh) chúng tôi đã được Sở Xây dựng... cấp giấy phép hoạt động xây dựng số....., ngày..... để thực hiện công việc thuộc dự án..... Đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng đã cấp với nội dung:.....

Lý do đề nghị điều chỉnh:.....

Chúng tôi đề nghị Sở Xây dựng... điều chỉnh Giấy phép hoạt động xây dựng đã cấp cho Công ty chúng tôi với nội dung nêu trên.

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

1. Bản sao Giấy phép hoạt động xây dựng đã được cấp
2. Bản sao các văn bản chứng minh cho nội dung điều chỉnh:.....
3. Văn bản chấp thuận của chủ đầu tư (thầu chính trường hợp nhà thầu đề nghị điều chỉnh là thầu phụ)

Nếu hồ sơ của chúng tôi cần phải bổ sung hoặc làm rõ thêm nội dung gì, xin báo cho ông (bà) có địa chỉ tại Việt Nam..... số điện thoại..... Fax..... E.mail.....

Khi được cấp Giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh, chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: ...

**THAY MẶT (HOẶC THỪA ỦY QUYỀN)...***(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu Công ty)*

**Phụ lục III - Mẫu số 09****TỔ CHỨC/CÁ NHÂN****THÔNG BÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG  
CỦA NHÀ THẦU NƯỚC NGOÀI**

Văn bản số:.....

..., ngày... tháng... năm...

**I. TÊN CÔNG TY/CÁ NHÂN:.....**

Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam:.....

Số điện thoại:..... Fax:..... E.mail:.....

Số tài khoản tại Việt Nam:.....

Tại Ngân hàng:.....

Số Giấy phép hoạt động xây dựng:... ngày:... do Sở Xây dựng.....

Người đại diện có thẩm quyền tại Việt Nam:..... Chức vụ:.....

**II. HỢP ĐỒNG ĐÃ KÝ VỚI CHỦ ĐẦU TƯ:**

1. Số hợp đồng:..... ngày ký:.....

2. Nội dung chính công việc nhận thầu:.....

3. Giá trị hợp đồng:.....

Tổng số giá trị hợp đồng:.....

Trong đó:

- Giá trị tư vấn (thiết kế, quản lý xây dựng, giám sát...):.....

- Giá trị cung cấp vật tư trang thiết bị:.....

- Giá trị thầu xây dựng:.....

- Giá trị thầu lắp đặt:.....

4. Thời hạn thực hiện hợp đồng: Từ:..... đến.....

5. Tình hình thực hiện đến thời điểm báo cáo:.....

**III. HỢP ĐỒNG ĐÃ KÝ VỚI CÁC THẦU PHỤ:**

1. Hợp đồng thầu phụ thứ nhất: ký với công ty.....

1.1. Số hợp đồng:..... ngày ký:.....

1.2. Nội dung chính công việc giao thầu phụ:.....

1.3. Giá trị hợp đồng:.....

2. Hợp đồng thầu phụ thứ hai: (tương tự như trên)

3. .... v.v

#### **IV. VIỆC ĐĂNG KÝ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN VÀ VIỆC NỘP THUẾ:**

1. Đã đăng ký chế độ kế toán tại cơ quan thuế:.....

2. Đăng ký kiểm toán tại công ty kiểm toán:.....

3. Đã thực hiện nộp thuế theo từng thời kỳ thanh toán: (có bản sao phiếu xác nhận nộp thuế của cơ quan thuế kèm theo).....

#### **V. NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC CẦN TRÌNH BÀY VỀ THÀNH TÍCH HOẶC Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ GIÚP ĐỠ CỦA SỞ XÂY DỰNG**

##### ***Nơi nhận:***

- Bộ Xây dựng;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công Thương;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND tỉnh (thành phố)...
- Sở Xây dựng...;
- Lưu:...

##### **ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu công ty)*

Phụ lục III - Mẫu số 10

CÔNG TY.....CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...

..., ngày... tháng... năm...

**THÔNG BÁO****Văn phòng điều hành của nhà thầu nước ngoài**

1. Tên nhà thầu:.....
2. Đại diện cho nhà thầu:.....
3. Pháp nhân nước:.....
4. Địa chỉ đăng ký của Công ty tại nước sở tại:.....
5. Đã được Sở Xây dựng..... cấp giấy phép hoạt động xây dựng số:.....  
ngày.....
6. Nhận thầu công việc:..... thuộc dự án.....
7. Chủ đầu tư:.....
8. Thầu chính (nếu văn bản thông báo là nhà thầu phụ):.....
9. Tại:.....
10. Địa chỉ Văn phòng điều hành:.....
11. Người đại diện cho Văn phòng điều hành:.....
12. Số điện thoại của Văn phòng điều hành:.....
13. Số Fax:.....
14. Số tài khoản:..... tại:.....

**Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công Thương;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND tỉnh (thành phố)....;
- Sở Xây dựng....;
- Lưu:...

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU***(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh đóng dấu)*

**Phụ lục IV**  
**MẪU CÁC VĂN BẢN TRONG QUY TRÌNH CẤP CHỨNG CHỈ**  
**HÀNH NGHỀ, CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
*(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP*  
*ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

Mẫu số 01	Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
Mẫu số 02	Đơn đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
Mẫu số 03	Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng
Mẫu số 04	Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn và xác định hạng của chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
Mẫu số 05	Mẫu chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
Mẫu số 06	Mẫu chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

## Phụ lục IV - Mẫu số 01

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền).

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh<sup>(1)</sup>:..... 3. Quốc tịch:.....
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:.....  
Nơi cấp:.....
5. Địa chỉ thường trú:.....
6. Số điện thoại<sup>(2)</sup>:..... Địa chỉ hòm thư điện tử:.....
7. Đơn vị công tác:.....
8. Trình độ chuyên môn (*ghi rõ chuyên ngành đào tạo*):.....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề:..... năm.
10. Chứng chỉ hành nghề số:..... Ngày cấp:.....  
Nơi cấp:.....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng.....
11. Thông báo đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (trường hợp được bảo lưu quyền dự thi sát hạch) số:..... Ngày cấp:.....  
Nơi cấp:.....
12. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng<sup>(3)</sup>:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình/hạng mục công trình:.....	

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
			Nhóm dự án/Cấp công trình:.... Loại công trình:..... Địa điểm xây dựng công trình: Chủ đầu tư:..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2. ....	
2				
...				

**Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề:.....

Hạng:.....

Cấp mới

Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ:.....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ, nội dung kê khai trong đơn và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ hành nghề được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Có thể thay thế các thông tin ngày, tháng, năm sinh, quốc tịch, số căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu, địa chỉ thường trú bằng mã số định danh cá nhân.

<sup>(2)</sup> Số điện thoại, địa chỉ hòm thư điện tử phải là thông tin của cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

<sup>(3)</sup> Không yêu cầu kê khai trong trường hợp cá nhân được bảo lưu quyền dự thi sát hạch; cấp lại chứng chỉ hành nghề.

Phụ lục IV - Mẫu số 02

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền).

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:.....
3. Quốc tịch:.....
4. Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:.....  
Nơi cấp:.....
5. Thời hạn trên giấy phép lao động:.....
6. Số điện thoại:..... Địa chỉ hòm thư điện tử:.....
7. Đơn vị công tác:.....
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành đào tạo):.....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề (năm):.....
10. Giấy phép năng lực hành nghề số:..... Ngày cấp:.....  
Nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng.....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình/hạng mục công trình:.....	

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
			Nhóm dự án/Cấp công trình:.... Loại công trình:..... Địa điểm xây dựng công trình: Chủ đầu tư:..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: ..... 2. ....	
2				
...				

**Đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với các nội dung sau:**

Lĩnh vực hoạt động:..... Hạng:.....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ, nội dung kê khai trong đơn và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ hành nghề được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**Phụ lục IV - Mẫu số 03****TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ  
CẤP CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền).

1. Tên tổ chức:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....

3. Số điện thoại:..... Số fax:.....

4. Email:..... Website:.....

5. Người đại diện theo pháp luật<sup>(1)</sup>:

Họ và tên:..... Chức vụ:.....

6. Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số:.....

Nơi cấp:..... Ngày cấp:.....

7. Ngành nghề kinh doanh chính:.....

8. Mã số chứng chỉ năng lực (nếu có):

Số Chứng chỉ:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Lĩnh vực hoạt động xây dựng:.....

9. Danh sách cá nhân chủ nhiệm, chủ trì, cá nhân có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề và cá nhân tham gia, công nhân kỹ thuật (nếu có) có liên quan của tổ chức

a) Danh sách cá nhân chủ nhiệm, chủ trì, cá nhân có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề:

STT	Họ và tên	Vị trí/Chức danh	Số chứng chỉ hành nghề	Điện thoại liên hệ
1				
2				
...				

b) Danh sách cá nhân tham gia, công nhân kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực cấp chứng chỉ:

STT	Họ và tên	Vị trí/chức danh	Trình độ chuyên môn	Điện thoại liên hệ của cá nhân
1				
2				
...				

10. Kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ:

STT	Nội dung hoạt động xây dựng (ghi rõ lĩnh vực hoạt động và vai trò: nhà thầu chính, nhà thầu phụ, tổng thầu; nội dung công việc thực hiện; ký hiệu, ngày, tháng, năm của hợp đồng thực hiện công việc)	Thông tin dự án/công trình (Ghi rõ tên dự án/công trình; nhóm dự án; loại, cấp công trình; quy mô kết cấu, công suất, vị trí xây dựng)	Chủ đầu tư (Tên chủ đầu tư, số điện thoại liên hệ)	Ghi chú
1				
2				
...				

11. Kê khai máy móc, thiết bị (đối với tổ chức thi công xây dựng, tổ chức khảo sát xây dựng)

STT	Loại máy móc, thiết bị phục vụ thi công	Số lượng	Công suất	Tính năng	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Sở hữu của tổ chức hay đi thuê	Chất lượng sử dụng hiện nay
1								
2								
...								

Đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng với nội dung như sau:

Lĩnh vực hoạt động:..... Hạng:.....

Cấp mới

Cấp lại chứng chỉ năng lực<sup>(2)</sup>

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ:.....

*(Tên tổ chức)* chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ và các nội dung kê khai trong đơn và cam kết hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC**

*(Ký, họ và tên, đóng dấu)*

***Ghi chú:***

<sup>(1)</sup> Thay thế các thông tin người đại diện theo pháp luật (họ và tên, chức vụ), địa chỉ trụ sở chính; ngành nghề kinh doanh chính bằng mã số doanh nghiệp đối với tổ chức đã được cấp mã số doanh nghiệp.

<sup>(2)</sup> Không yêu cầu kê khai Mục 9, 10 và 11 trong trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ năng lực.

**Phụ lục IV - Mẫu số 04**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**  
**VÀ XÁC ĐỊNH HẠNG CỦA CHÚNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

1. Họ và tên:..... 2. Ngày, tháng, năm sinh:.....  
3. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD:.....  
Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
4. Trình độ chuyên môn:.....  
5. Thời gian có kinh nghiệm nghề nghiệp (năm, tháng):.....  
6. Đơn vị công tác:.....  
7. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

<b>STT</b>	<b>Thời gian công tác</b> (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	<b>Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập</b> (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	<b>Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu</b> (Ghi rõ tên Dự án/công trình; Nhóm dự án/Cấp công trình; Loại công trình; Chức danh/ Nội dung công việc thực hiện)	<b>Ghi chú</b>
1				
2				
...				

8. Số Chứng chỉ hành nghề đã được cấp:..... Ngày cấp:.....  
Nơi cấp:..... Phạm vi hoạt động:.....  
9. Tự xếp Hạng:.....<sup>(2)</sup>

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN,**  
**TỔ CHỨC QUẢN LÝ TRỰC TIẾP**<sup>(3)</sup>  
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày .../.../...  
**NGƯỜI KHAI**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Thay thế các thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu bằng mã số định danh cá nhân khi cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chính thức hoạt động.

<sup>(2)</sup> Cá nhân đối chiếu kinh nghiệm thực hiện công việc và điều kiện năng lực theo quy định tại Nghị định này để tự nhận Hạng

<sup>(3)</sup> Xác nhận đối với các nội dung từ Mục 1 đến Mục 6 (Cá nhân tham gia hành nghề độc lập không phải lấy xác nhận này).

**Phụ lục IV - Mẫu số 05**

**MẪU CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

<p>(Màu vàng nhạt)</p> <p>(trang 4)</p>	<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</p> <hr/> <p><b>CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG</b></p> <p>(trang 1)</p>																																								
<p style="text-align: center;"><b>THÔNG TIN CÁ NHÂN</b></p> <p>Số chứng chỉ:       <b>ABC-12345678</b> (Ban hành theo Quyết định số: ... ngày...)*</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 10px 0;"> <p style="text-align: center;"><i>ảnh 4x6 của người được cấp chứng chỉ</i></p> </div> <p>Họ và Tên:.....          Ngày tháng năm sinh:.....          Số CC/CCCD/Hộ chiếu:.....          cấp ngày..... tại .....</p> <p>Quốc tịch:.....          Cơ sở đào tạo:.....          Trình độ chuyên môn:.....</p> <div style="text-align: right; margin-top: 10px;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px 10px;">Mã QR-Code</div> <p>(trang 2)</p> </div>	<p style="text-align: center;"><b>Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng</b></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 10%;">STT</th> <th style="width: 30%;">Lĩnh vực hành nghề</th> <th style="width: 10%;">Hạng</th> <th style="width: 50%;">Thời hạn</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td>Từ ..... đến.....</td> </tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> </tbody> </table> <p style="text-align: center; margin-top: 10px;">Tỉnh/Thành phố, ngày.../.../...  <b>ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CƠ QUAN CẤP CHỨNG CHỈ</b> (Ký, họ và tên, đóng dấu)</p> <p style="text-align: center;">(trang 3)</p>	STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn				Từ ..... đến.....																																
STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn																																						
			Từ ..... đến.....																																						

\* Trường hợp cấp lại thì ghi rõ lần cấp (cấp lại lần 1, cấp lại lần 2, ...)

**Phụ lục IV - Mẫu số 06**

**MẪU CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

**TÊN CƠ QUAN  
CẤP CHỨNG CHỈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHỨNG CHỈ  
NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số:.....

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ... ngày... \*)*

Tên tổ chức:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập số:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Tên người đại diện theo pháp luật:..... Chức vụ:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... Số fax:.....

Email:..... Website:.....

Phạm vi hoạt động xây dựng:

1. Tên lĩnh vực hoạt động (ghi rõ loại dự án/loại công trình):..... Hạng:.....

2. Tên lĩnh vực hoạt động (ghi rõ loại dự án/loại công trình):..... Hạng:.....

3.....

Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày.../.../...

..., ngày... tháng... năm...

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CƠ QUAN CẤP CHỨNG CHỈ**

*(Ký, họ và tên, đóng dấu)*

\* Trường hợp cấp lại thì ghi rõ lần cấp (cấp lại lần 1, lần 2, ...)

**Phụ lục V****MẪU CÁC VĂN BẢN TRONG QUY TRÌNH CÔNG NHẬN  
TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ  
HÀNH NGHỀ, CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

*(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP  
ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

Mẫu số 01	Đơn đề nghị công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
Mẫu số 02	Đơn đề nghị công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

**Phụ lục V - Mẫu số 01****TÊN TỔ CHỨC XÃ HỘI  
NGHỀ NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ****Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện  
cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng**

Kính gửi: Bộ Xây dựng.

Tên tổ chức xã hội nghề nghiệp:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Quyết định cho phép thành lập hội số:..... ngày cấp..... Cơ quan cấp:.....

Quyết định phê duyệt điều lệ hoạt động số:... ngày cấp... Cơ quan cấp:.....

Mục đích, lĩnh vực hoạt động:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Số lượng hội viên:.....

Đề nghị công nhận là tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho các cá nhân là hội viên, thành viên của Hội viên của mình đối với lĩnh vực hoạt động xây dựng sau đây:

1. ....

2. ....

...

n. ....

(Tên tổ chức xã hội nghề nghiệp) chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC XÃ HỘI NGHỀ NGHIỆP**

(Ký, họ và tên, đóng dấu)

Phụ lục V - Mẫu số 02

TÊN TỔ CHỨC XÃ HỘI  
NGHỀ NGHIỆPCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ****Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện  
cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng**

Kính gửi: Bộ Xây dựng.

Tên tổ chức xã hội nghề nghiệp:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Quyết định cho phép thành lập hội số:..... ngày cấp:..... Cơ quan cấp:.....

Quyết định phê duyệt điều lệ hoạt động số:..... ngày cấp:..... Cơ quan cấp:.....

Mục đích, lĩnh vực hoạt động:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Số lượng thành viên:.....

Đề nghị công nhận là tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho các tổ chức là hội viên của mình đối với lĩnh vực hoạt động xây dựng sau đây:

1. ....

2. ....

...

n. ....

(Tên tổ chức xã hội nghề nghiệp) chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC XÃ HỘI NGHỀ NGHIỆP**

(Ký, họ và tên, đóng dấu)

**Phụ lục VI**  
**CHUYÊN MÔN VÀ LĨNH VỰC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
*(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Chuyên môn	
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng	Chuyên môn đào tạo phù hợp thể hiện tại bảng điểm/phụ lục văn bằng trong trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực khảo sát xây dựng</b>			
1.1	Khảo sát địa hình		Chuyên ngành đào tạo về trắc địa, bản đồ hoặc các chuyên ngành kỹ thuật xây dựng có liên quan.	Có môn học về trắc địa, bản đồ.
1.2	Khảo sát địa chất công trình		Chuyên ngành đào tạo về địa chất công trình, địa chất thủy văn hoặc các chuyên ngành kỹ thuật xây dựng có liên quan.	Có môn học về địa chất công trình, địa chất thủy văn.
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực thiết kế quy hoạch xây dựng</b>			
	Thiết kế quy hoạch xây dựng		Chuyên ngành đào tạo về kiến trúc (không bao gồm thiết kế nội thất và kiến trúc nội thất, cảnh quan), quy hoạch xây dựng, giao thông, kỹ thuật điện, cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải, tài nguyên nước và hạ tầng kỹ thuật đô thị, kinh tế đô thị.	

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Chuyên môn	
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng	Chuyên môn đào tạo phù hợp thể hiện tại bảng điểm/phụ lục văn bằng trong trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo
<b>3</b>	<b>Lĩnh vực thiết kế xây dựng</b>			
3.1	Thiết kế xây dựng công trình	Kết cấu công trình	Chuyên ngành đào tạo về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp.	Có các môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp về kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp.
3.2		Công trình Khai thác mỏ	Chuyên ngành đào tạo về công trình ngầm và mỏ.	Có các môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp về công trình ngầm và mỏ.
3.3		Công trình Đường bộ	Chuyên ngành đào tạo về công trình giao thông đường bộ.	Có các môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp về công trình giao thông đường bộ.
3.4		Công trình Đường sắt	Chuyên ngành đào tạo về công trình giao thông đường sắt.	Có các môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp về công trình giao thông đường sắt.
3.5		Công trình Cầu - Hàm	Chuyên ngành đào tạo về công trình giao thông cầu, hầm.	Có các môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp về công trình giao thông cầu, hầm.
3.6		Công trình Đường thủy nội địa - Hàng hải	Chuyên ngành đào tạo về công trình giao thông đường thủy nội địa, cảng đường thủy, công trình trên sông, công trình cảng biển	Có các môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp về công trình giao thông đường thủy nội địa, cảng đường thủy, công trình trên sông, công trình cảng biển.
3.7		Công trình Thủy lợi, đê điều	Chuyên ngành đào tạo về công trình thủy lợi, thủy điện, đê điều.	Có các môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp về công trình thủy lợi, thủy điện, đê điều.

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Chuyên môn	
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng	Chuyên môn đào tạo phù hợp thể hiện tại bảng điểm/phụ lục văn bằng trong trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo
3.8		Công trình Cấp nước - thoát nước	Chuyên ngành đào tạo về công trình cấp nước - thoát nước.	Có các môn học, đề án môn học, đề án tốt nghiệp về công trình cấp nước - thoát nước.
3.9		Công trình Xử lý chất thải rắn	Chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật môi trường.	Có các môn học, đề án môn học, đề án tốt nghiệp về kỹ thuật môi trường.
3.10	Thiết kế cơ - điện công trình	Hệ thống điện	Chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật điện.	Có các môn học, đề án môn học, đề án tốt nghiệp về kỹ thuật điện.
3.11		Hệ thống cấp - thoát nước công trình	Chuyên ngành đào tạo về cấp nước, thoát nước trong công trình.	Có các môn học, đề án môn học, đề án tốt nghiệp về cấp nước, thoát nước trong công trình.
3.12		Hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt	Chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu.	Có các môn học, đề án môn học, đề án tốt nghiệp về kỹ thuật thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu.
<b>4</b>	<b>Lĩnh vực giám sát thi công xây dựng</b>			
4.1	Giám sát công tác xây dựng công trình		Chuyên ngành đào tạo về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm và mỏ, công trình giao thông, công trình thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, kiến trúc, kinh tế xây dựng và chuyên ngành kỹ thuật có liên quan đến xây dựng công trình.	Có môn học về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm và mỏ, công trình giao thông, công trình thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, kiến trúc, kinh tế xây dựng và chuyên ngành kỹ thuật có liên quan đến xây dựng công trình.

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Chuyên môn	
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng	Chuyên môn đào tạo phù hợp thể hiện tại bảng điểm/phụ lục văn bằng trong trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo
4.2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình		Chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật điện, thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu, cấp nước - thoát nước trong công trình.	Có môn học về kỹ thuật điện, thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu, cấp nước - thoát nước trong công trình.
<b>5</b>	<b>Lĩnh vực định giá xây dựng</b>			
	Định giá xây dựng		Chuyên ngành đào tạo về kinh tế xây dựng, kinh tế kỹ thuật và các ngành kỹ thuật liên quan.	Có môn học về kinh tế xây dựng, kinh tế kỹ thuật và các ngành kỹ thuật liên quan.
<b>6</b>	<b>Quản lý dự án đầu tư xây dựng</b>			
	Quản lý dự án đầu tư xây dựng		Chuyên ngành đào tạo về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm và mỏ, công trình giao thông, công trình thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, kiến trúc, kinh tế xây dựng và chuyên ngành kỹ thuật có liên quan đến xây dựng công trình; kỹ thuật điện, thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu, cấp nước - thoát nước trong công trình.	Có môn học về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm và mỏ, công trình giao thông, công trình thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, kiến trúc, kinh tế xây dựng và chuyên ngành kỹ thuật có liên quan đến xây dựng công trình; kỹ thuật điện, thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu, cấp nước - thoát nước trong công trình.

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Chuyên môn	
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng	Chuyên môn đào tạo phù hợp thể hiện tại bảng điểm/phụ lục văn bằng trong trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo
<b>7</b>	<b>Chỉ huy trưởng công trường - Lĩnh vực không yêu cầu cấp chứng chỉ hành nghề</b>			
7.1	Chỉ huy trưởng công tác thi công xây dựng công trình	Chuyên ngành đào tạo về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm và mỏ, công trình giao thông, thủy điện, công trình thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, kiến trúc, kinh tế xây dựng và chuyên ngành kỹ thuật có liên quan đến xây dựng công trình.		Có môn học về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm và mỏ, công trình giao thông, công trình thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, kiến trúc, kinh tế xây dựng và chuyên ngành kỹ thuật có liên quan đến xây dựng công trình.
7.2	Chỉ huy trưởng công tác lắp đặt thiết bị công trình	Chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật điện, thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu, cấp nước - thoát nước trong công trình.		Có môn học về kỹ thuật điện, thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu, cấp nước - thoát nước trong công trình.
<b>8</b>	<b>Kiểm định xây dựng - Lĩnh vực không yêu cầu chứng chỉ hành nghề</b>			
	Kiểm định xây dựng	Chuyên ngành đào tạo tương ứng với chuyên ngành đào tạo của lĩnh vực thiết kế quy định từ mục 3.1 đến mục 3.12 Phụ lục này, phù hợp với nội dung kiểm định.		Có môn học tương ứng với các nội dung của lĩnh vực thiết kế quy định từ mục 3.1 đến mục 3.12 Phụ lục này, phù hợp với nội dung kiểm định.
<p><b>* Ghi chú:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với văn bằng đào tạo không thuộc hệ thống giáo dục Việt Nam, hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề căn cứ bảng điểm/phụ lục văn bằng để đánh giá tương đương.</li> <li>- Khi xét chuyên môn đào tạo phù hợp, hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề căn cứ bảng điểm/phụ lục văn bằng để đánh giá nội dung đào tạo tương đương với đề án môn học, đề án tốt nghiệp.</li> </ul>				

**Phụ lục VII**  
**LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỦA CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG**  
*(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực khảo sát xây dựng</b>				
1.1	Khảo sát địa hình	Được làm chủ nhiệm khảo sát địa hình, giám sát khảo sát địa hình tất cả các nhóm dự án, các cấp công trình	Được làm chủ nhiệm khảo sát địa hình, giám sát khảo sát địa hình các dự án từ nhóm B trở xuống, công trình từ cấp II trở xuống.	Được làm chủ nhiệm khảo sát địa hình, giám sát khảo sát địa hình dự án nhóm C, công trình từ cấp III trở xuống.	
1.2	Khảo sát địa chất công trình	Được làm chủ nhiệm khảo sát địa chất, giám sát khảo sát địa chất tất cả các cấp công trình.	Được làm chủ nhiệm khảo sát địa chất, giám sát khảo sát địa chất công trình từ cấp II trở xuống.	Được làm chủ nhiệm khảo sát địa chất, giám sát khảo sát địa chất công trình từ cấp III trở xuống.	
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực thiết kế quy hoạch xây dựng</b>				
	Thiết kế quy hoạch xây dựng	Được làm chủ nhiệm đồ án; chủ trì thiết kế quy hoạch xây dựng lĩnh vực theo chuyên môn của tất cả các đồ án quy hoạch xây dựng.	Được làm chủ nhiệm đồ án; chủ trì thiết kế quy hoạch xây dựng lĩnh vực theo chuyên môn của các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Được làm chủ nhiệm đồ án; chủ trì thiết kế quy hoạch xây dựng lĩnh vực theo chuyên môn các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
<b>3</b>	<b>Thiết kế xây dựng</b>				
3.1	Thiết kế xây dựng công trình công trình	Kết cấu công trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - kết cấu công trình của tất cả các công trình trừ công trình khai thác mỏ, đường bộ, đường sắt, cầu - hầm, đường thủy nội địa - hàng hải, thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, công trình xử lý chất thải rắn.</li> <li>- Được làm chủ nhiệm các công trình tuyến đầu môi chắn nước, tuyến năng lượng của các dự án thủy điện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - kết cấu công trình của các công trình từ cấp II trở xuống trừ công trình khai thác mỏ, đường bộ, đường sắt, cầu - hầm, đường thủy nội địa - hàng hải, thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, công trình xử lý chất thải rắn.</li> <li>- Được làm chủ nhiệm các công trình tuyến đầu môi chắn nước, tuyến năng lượng của dự án thủy điện từ cấp II trở xuống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - kết cấu công trình của các công trình từ cấp III trở xuống trừ công trình khai thác mỏ, đường bộ, đường sắt, cầu - hầm, đường thủy nội địa - hàng hải, thủy lợi, đê điều, công trình cấp nước - thoát nước, công trình xử lý chất thải rắn.</li> <li>- Được làm chủ nhiệm các công trình tuyến đầu môi chắn nước, tuyến năng lượng của dự án thủy điện từ cấp III trở xuống.</li> </ul>

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
3.2		Công trình Khai thác mỏ	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình khai thác mỏ và các công trình tương tự tất cả các cấp công trình.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình khai thác mỏ và các công trình tương tự từ cấp II trở xuống.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình khai thác mỏ và các công trình tương tự từ cấp III trở xuống.
3.3		Công trình Đường bộ	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường bộ, đường cát, hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay và các công trình có kết cấu tương tự tất cả các cấp công trình; chủ trì lĩnh vực chuyên môn tất cả các đồ án quy hoạch xây dựng.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường bộ, đường cát, hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp II trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường bộ, đường cát, hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp III trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
3.4		Công trình Đường sắt	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường sắt và các công trình có kết cấu tương tự tất cả các cấp công trình; chủ trì lĩnh vực chuyên môn tất cả các đồ án quy hoạch xây dựng.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường sắt và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp II trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường sắt và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp III trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.
3.5		Công trình Cầu - hầm	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình cầu, hầm, công trình có kết cấu cột, trụ, tháp và các công trình có kết cấu tương tự tất cả các	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình cầu, hầm, công trình có kết cấu cột, trụ, tháp và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp II trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đồ án quy	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình cầu, hầm, công trình có kết cấu cột, trụ, tháp và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp III trở xuống; chủ trì lĩnh vực

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
			cấp công trình; chủ trì lĩnh vực chuyên môn tất cả các đồ án quy hoạch xây dựng.	hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.	chuyên môn các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.
3.6		Công trình Đường thủy nội địa - Hàng hải	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường thủy nội địa - hàng hải và các công trình có kết cấu tương tự tất cả các cấp công trình.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường thủy nội địa - hàng hải và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp II trở xuống.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình đường thủy nội địa - hàng hải và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp III trở xuống.
3.7		Công trình Thủy lợi, đê điều	- Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình thủy lợi, đê điều và các công trình có kết cấu	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình thủy lợi, đê điều và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp II trở xuống.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình thủy lợi, đê điều và các công trình có kết cấu tương tự từ cấp III trở xuống.

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
			tương tự tất cả các cấp công trình. - Được làm chủ nhiệm các công trình tuyến đầu mỗi chấn nước, tuyến năng lượng của các dự án thủy điện.	- Được làm chủ nhiệm các công trình tuyến đầu mỗi chấn nước, tuyến năng lượng của dự án thủy điện từ cấp II trở xuống.	- Được làm chủ nhiệm các công trình tuyến đầu mỗi chấn nước, tuyến năng lượng của dự án thủy điện từ cấp III trở xuống.
3.8		Công trình Cấp nước - thoát nước	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình cấp nước - thoát nước và các công trình tương tự tất cả các cấp công trình; chủ trì lĩnh vực chuyên môn tất cả các đề án quy hoạch xây dựng.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình cấp nước - thoát nước và các công trình tương tự từ cấp II trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục công trình - công trình cấp nước - thoát nước và các công trình tương tự từ cấp III trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.
3.9		Công trình Xử lý chất thải rắn	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình/hạng mục	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
			công trình/hạng mục công trình - công trình xử lý chất thải rắn và các công trình tương tự tất cả các cấp công trình.	công trình - công trình xử lý chất thải rắn và các công trình tương tự từ cấp II trở xuống.	trình/hạng mục công trình - công trình xử lý chất thải rắn và các công trình tương tự từ cấp III trở xuống.
3.10	Thiết kế cơ - điện công trình	Hệ thống điện	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống điện của tất cả các cấp công trình/hạng mục công trình (bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); chủ trì lĩnh vực chuyên môn tất cả các đề án quy hoạch xây dựng.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống điện của các công trình/hạng mục công trình từ cấp II trở xuống (bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống điện của các công trình từ cấp III trở xuống (bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.
3.11		Hệ thống cấp - thoát nước công trình	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống cấp - thoát nước, tuyến	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống cấp - thoát nước, tuyến

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
			cấp - thoát nước, tuyến ống, cống cấp thoát nước của tất cả các cấp công trình/hạng mục công trình; chủ trì lĩnh vực chuyên môn tất cả các đề án quy hoạch xây dựng.	ống, cống cấp thoát nước của các công trình/hạng mục công trình từ cấp II trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.	ống, cống cấp thoát nước của các công trình/hạng mục công trình từ cấp III trở xuống; chủ trì lĩnh vực chuyên môn các đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.
3.12		Hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt của tất cả các cấp công trình/hạng mục công trình.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt của các công trình/hạng mục công trình từ cấp II trở xuống.	Được làm chủ nhiệm thiết kế xây dựng; chủ trì kiểm định; chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế cơ - điện công trình - hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt của các công trình/hạng mục công trình từ cấp III trở xuống.
<b>4</b>	<b>Lĩnh vực giám sát thi công xây dựng</b>				
4.1	Giám sát công tác xây dựng công trình	Được làm giám sát trưởng, giám sát khảo sát xây dựng tất cả các loại, cấp công trình/hạng mục công trình xây dựng;	Được làm giám sát trưởng; giám sát khảo sát xây dựng các loại công trình/hạng mục công trình từ cấp II trở xuống; được làm giám sát viên công tác xây	Được làm giám sát trưởng; giám sát khảo sát xây dựng các loại công trình/hạng mục công trình từ cấp III trở xuống; được làm giám sát	Được làm giám sát trưởng; giám sát khảo sát xây dựng các loại công trình/hạng mục công trình từ cấp III trở xuống; được làm giám sát

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
			được làm giám sát viên công tác xây dựng tất cả các loại, cấp công trình.	dựng tất cả các loại, cấp công trình.	viên công tác xây dựng tất cả các loại, cấp công trình.
4.2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	Được làm giám sát trưởng, giám sát viên lắp đặt thiết bị công trình của tất cả các cấp công trình/hạng mục công trình (bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp).	Được làm giám sát trưởng lắp đặt thiết bị công trình của các công trình/hạng mục công trình từ cấp II trở xuống; giám sát viên lắp đặt thiết bị công trình của tất cả các cấp công trình/hạng mục công trình (bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp).	Được làm giám sát trưởng lắp đặt thiết bị công trình của các công trình/hạng mục công trình từ cấp III trở xuống; giám sát viên lắp đặt thiết bị công trình của tất cả các cấp công trình/hạng mục công trình (bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp).	
<b>5</b>	<b>Lĩnh vực định giá xây dựng</b>				
	Định giá xây dựng	Được làm chủ trì thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng tất cả các nhóm dự án và các cấp công trình.	Được làm chủ trì thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án từ nhóm B trở xuống và các công trình từ cấp II trở xuống.	Được làm chủ trì thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng dự án nhóm C và các công trình từ cấp III trở xuống.	
<b>6</b>	<b>Quản lý dự án đầu tư xây dựng</b>				
	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Được làm giám đốc quản lý dự án đầu tư xây dựng tất cả các nhóm dự án.	Được làm giám đốc quản lý dự án đầu tư xây dựng các dự án từ nhóm B trở xuống.	Được làm giám đốc quản lý dự án đầu tư xây dựng các dự án nhóm C.	

STT	Lĩnh vực cấp CCHN		Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề		
	Lĩnh vực cấp	Nội dung hành nghề	Hạng I	Hạng II	Hạng III
<b>7</b>	<b>Chỉ huy trưởng công trường - Lĩnh vực không yêu cầu chứng chỉ hành nghề</b>				
7.1	Chỉ huy trưởng công tác xây dựng công trình	Được làm chỉ huy trưởng công trường tất cả các cấp công trình/hạng mục công trình.	Được làm chỉ huy trưởng công trường các công trình/hạng mục công trình từ cấp II trở xuống.	Được làm chỉ huy trưởng công trường các công trình/hạng mục công trình từ cấp III trở xuống.	
7.2	Chỉ huy trưởng công tác lắp đặt thiết bị công trình	Được làm chỉ huy trưởng công trường công tác lắp đặt thiết bị công trình của tất cả các cấp công trình/hạng mục công trình	Được làm chỉ huy trưởng công trường công tác lắp đặt thiết bị công trình của các công trình/hạng mục công trình từ cấp II trở xuống.	Được làm chỉ huy trưởng công trường công tác lắp đặt thiết bị công trình của các công trình/hạng mục công trình từ cấp III trở xuống.	
<b>8</b>	<b>Kiểm định xây dựng - Lĩnh vực không yêu cầu chứng chỉ hành nghề</b>				
	Kiểm định xây dựng	Được làm chủ trì kiểm định xây dựng tất cả các công trình/hạng mục công trình cùng lĩnh vực ghi trên chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hạng I	Được làm chủ trì kiểm định xây dựng công trình/hạng mục công trình từ cấp II trở xuống cùng lĩnh vực ghi trên chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hạng II	Được làm chủ trì kiểm định xây dựng công trình/hạng mục công trình từ cấp III trở xuống cùng lĩnh vực ghi trên chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hạng III	

**Phụ lục VIII**  
**LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
**CỦA CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
*(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
<b>1</b>	<b>Khảo sát xây dựng, bao gồm:</b>				
1.1	Khảo sát địa hình	Được lập nhiệm vụ khảo sát địa hình, khảo sát địa hình, giám sát khảo sát địa hình cùng lĩnh vực tất cả các dự án và cấp công trình	Được lập nhiệm vụ khảo sát địa hình, khảo sát địa hình, giám sát khảo sát địa hình của dự án đến nhóm B, công trình đến cấp II	Được lập nhiệm vụ khảo sát địa hình, khảo sát địa hình, giám sát khảo sát địa hình của dự án nhóm C, dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, công trình đến cấp III	
1.2	Khảo sát địa chất công trình	Được lập nhiệm vụ khảo sát địa chất, khảo sát địa chất, giám sát khảo sát địa chất tất cả các cấp công trình	Được lập nhiệm vụ khảo sát địa chất, khảo sát địa chất, giám sát khảo sát địa chất của công trình đến cấp II	Được lập nhiệm vụ khảo sát địa chất, khảo sát địa chất, giám sát khảo sát địa chất của công trình đến cấp III	
<b>2</b>	<b>Lập thiết kế quy hoạch xây dựng</b>	Được lập nhiệm vụ quy hoạch, lập tất cả các loại đồ án quy hoạch xây dựng	Được lập nhiệm vụ quy hoạch, lập các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê	Được lập nhiệm vụ quy hoạch, lập các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt	

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
			duyet của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện	của Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt trừ các đồ án quan trọng thuộc diện đồ án phải xin ý kiến thỏa thuận của Bộ Xây dựng theo quy định pháp luật	
<b>3</b>	<b>Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, bao gồm:</b>				
3.1	Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng - nhà công nghiệp	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình tất cả các cấp của công trình: dân dụng; nhà công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật (trừ cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn) và công trình khác có kết cấu dạng nhà, cột, trụ, tháp, bể chứa, si lô, tuyến ống/cống	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình từ cấp II trở xuống của công trình: dân dụng; nhà công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật (trừ cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn) và công trình khác có kết cấu dạng nhà, cột, trụ, tháp, bể chứa, si lô, tuyến ống/cống	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình từ cấp III trở xuống của công trình: dân dụng; nhà công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật (trừ cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn) và công trình khác có kết cấu dạng nhà, cột, trụ, tháp, bể chứa, si lô, tuyến ống/cống.	Trường hợp tổ chức được cấp chứng chỉ năng lực với một hoặc một số bộ môn của thiết kế xây dựng thì phạm vi thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng áp dụng đối với bộ môn đó tương ứng với từng hạng chứng chỉ.
3.2	Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế,	

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
	công trình công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản	kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình tất cả các cấp của công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản	kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản từ cấp II trở xuống	thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản từ cấp III trở xuống	
3.3	Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp dầu khí	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng tất cả các cấp công trình cùng loại	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng các công trình cùng loại từ cấp II trở xuống	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng các công trình cùng loại từ cấp III trở xuống	
3.4	Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp năng lượng (không bao gồm các nội dung về công nghệ thuộc chuyên ngành điện), gồm: 3.4.1. Nhiệt điện, điện địa nhiệt 3.4.2. Điện hạt nhân 3.4.3. Thủy điện 3.4.4. Điện gió, điện mặt trời, điện thủy triều				

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
	3.4.5. Điện sinh khối, điện rác, điện khí biogas 3.4.6. Đường dây và trạm biến áp				
3.5	Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông, gồm: 3.5.1. Đường bộ 3.5.2. Đường sắt 3.5.3. Cầu - hầm 3.5.4. Đường thủy nội địa, hàng hải				
3.6	Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều)	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình tất cả các cấp của công trình thủy lợi, đê điều và công trình có kết cấu dạng đập, tường chắn, kè	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều và công trình có kết cấu dạng đập, tường chắn, kè từ cấp II trở xuống	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều và công trình có kết cấu dạng đập, tường chắn, kè từ cấp III trở xuống	
3.7	Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế,	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế,	

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
	công trình hạ tầng kỹ thuật: 3.7.1. Cấp nước, thoát nước 3.7.2. Xử lý chất thải	thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng tất cả các cấp công trình cùng loại	kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng các công trình cùng loại từ cấp II trở xuống	thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng các công trình cùng loại từ cấp III trở xuống	
3.8	Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng chuyên biệt (cọc; gia cố, xử lý nền, móng, kết cấu công trình; kết cấu ứng suất trước; kết cấu bao che, mặt dựng công trình;...)	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng chuyên biệt tất cả các cấp công trình	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng chuyên biệt của công trình từ cấp II trở xuống	Được lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng chuyên biệt của công trình từ cấp III trở xuống	
4	<b>Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng</b>	Được quản lý dự án tất cả các nhóm dự án	Được quản lý dự án các dự án từ nhóm B trở xuống	Được quản lý dự án các dự án nhóm C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng	
5	<b>Thi công xây dựng công trình, bao gồm thi công công tác xây dựng công trình và thi công công tác lắp đặt thiết bị công trình</b>				

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
5.1	Thi công công tác xây dựng công trình dân dụng - nhà công nghiệp	Được thi công công tác xây dựng công trình tất cả các cấp của công trình: dân dụng; nhà công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật (trừ cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn) và công trình khác có kết cấu dạng nhà, cột, trụ, tháp, bể chứa, si lô, tuyến ống/cống, tuyến cáp treo vận chuyển người, cảng cạn	Được thi công công tác xây dựng công trình từ cấp II trở xuống của công trình: dân dụng; nhà công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật (trừ cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn) và công trình khác có kết cấu dạng nhà, cột, trụ, tháp, bể chứa, si lô, tuyến ống/cống, tuyến cáp treo vận chuyển người, cảng cạn	Được thi công công tác xây dựng công trình từ cấp III trở xuống của công trình: dân dụng; nhà công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật (trừ cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn) và công trình khác có kết cấu dạng nhà, cột, trụ, tháp, bể chứa, si lô, tuyến ống/cống, tuyến cáp treo vận chuyển người, cảng cạn	
5.2	Thi công công tác xây dựng công trình công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản	Được thi công công tác xây dựng tất cả các cấp của công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản	Được thi công công tác xây dựng công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản từ cấp II trở xuống	Được thi công công tác xây dựng công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản từ cấp III trở xuống	
5.3	Thi công công tác xây dựng công trình công nghiệp dầu khí	Được thi công công tác xây dựng tất cả các cấp công trình cùng loại	Được thi công công tác xây dựng công trình cùng loại từ cấp II trở xuống	Được thi công công tác xây dựng công trình cùng loại từ cấp III trở xuống	
5.4	Thi công công tác xây dựng công trình công nghiệp năng lượng (không bao				

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
	gồm các nội dung về công nghệ thuộc chuyên ngành (điện), gồm: 5.4.1. Nhiệt điện, điện địa nhiệt 5.4.2. Điện hạt nhân 5.4.3. Thủy điện 5.4.4. Điện gió, điện mặt trời, điện thủy triều 5.4.5. Điện sinh khối, điện rác, điện khí biogas 5.4.6. Đường dây và trạm biến áp				
5.5	Thi công công tác xây dựng công trình giao thông, gồm:	Được thi công công tác xây dựng tất cả các cấp công trình cùng loại và công trình khu bay.	Được thi công công tác xây dựng công trình cùng loại và công trình khu bay từ cấp II trở xuống.	Được thi công công tác xây dựng công trình cùng loại và công trình khu bay từ cấp III trở xuống.	
	5.5.1. Đường bộ				
	5.5.2. Đường sắt 5.5.3. Cầu - Hàm 5.5.4. Đường thủy nội địa- Hàng hải	Được thi công công tác xây dựng tất cả các cấp công trình cùng loại	Được thi công công tác xây dựng công trình cùng loại từ cấp II trở xuống	Được thi công công tác xây dựng công trình cùng loại từ cấp III trở xuống	

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
5.6	Thi công công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều)	Được thi công công tác xây dựng tất cả các cấp của công trình thủy lợi, đê điều và công trình có kết cấu dạng đập, tường chắn, kè	Được thi công công tác xây dựng của công trình thủy lợi, đê điều và công trình có kết cấu dạng đập, tường chắn, kè từ cấp II trở xuống	Được thi công công tác xây dựng của công trình thủy lợi, đê điều và công trình có kết cấu dạng đập, tường chắn, kè từ cấp III trở xuống	
5.7	Thi công công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: 5.7.1. Cấp nước, thoát nước 5.7.2. Xử lý chất thải rắn	Được thi công công tác xây dựng tất cả các cấp của công trình cùng loại	Được thi công công tác xây dựng của công trình cùng loại từ cấp II trở xuống	Được thi công công tác xây dựng của công trình cùng loại từ cấp III trở xuống	
5.8	Thi công công tác lắp đặt thiết bị công trình	Được thi công lắp đặt thiết bị công trình tất cả các cấp công trình	Được thi công lắp đặt thiết bị công trình từ cấp II trở xuống	Được thi công lắp đặt thiết bị công trình từ cấp III trở xuống	
5.9	Thi công công tác xây dựng chuyên biệt (cọc; gia cố, xử lý nền, móng, kết cấu công trình; kết cấu ứng suất trước; kết cấu bao che, mặt dựng công trình;...)	Được thi công công tác xây dựng chuyên biệt tất cả các cấp công trình	Được thi công công tác xây dựng chuyên biệt của công trình từ cấp II trở xuống	Được thi công công tác xây dựng chuyên biệt của công trình từ cấp III trở xuống	

STT	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực			Ghi chú
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	
6	Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, bao gồm giám sát công tác xây dựng và giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình				
6.1	Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp - hạ tầng kỹ thuật	Được giám sát khảo sát xây dựng, giám sát công tác xây dựng công trình tất cả các cấp của công trình cùng loại	Được giám sát khảo sát xây dựng, giám sát công tác xây dựng các công trình cùng loại từ cấp II trở xuống	Được giám sát khảo sát xây dựng, giám sát công tác xây dựng các công trình cùng loại từ cấp III trở xuống	
6.2	Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông				
6.3	Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn				
6.4	Tư vấn giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	Được giám sát lắp đặt thiết bị công trình của tất cả các cấp công trình	Được giám sát lắp đặt thiết bị công trình của các công trình từ cấp II trở xuống	Được giám sát lắp đặt thiết bị công trình của các công trình từ cấp III trở xuống	

**Phụ lục IX****KÝ HIỆU NƠI CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG,  
CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG***(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP  
ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

<b>STT</b>	<b>Nơi cấp</b>	<b>Kí hiệu</b>	<b>STT</b>	<b>Nơi cấp</b>	<b>Ký hiệu</b>
1	An Giang	ANG	33	Kon Tum	KOT
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	BRV	34	Lai Châu	LAC
3	Bắc Giang	BAG	35	Lâm Đồng	LAD
4	Bắc Kạn	BAK	36	Lạng Sơn	LAS
5	Bạc Liêu	BAL	37	Lào Cai	LCA
6	Bắc Ninh	BAN	38	Long An	LOA
7	Bến Tre	BET	39	Nam Định	NAD
8	Bình Định	BID	40	Nghệ An	NGA
9	Bình Dương	BDG	41	Ninh Bình	NIB
10	Bình Phước	BIP	42	Ninh Thuận	NIT
11	Bình Thuận	BIT	43	Phú Thọ	PHT
12	Cà Mau	CAM	44	Phú Yên	PHY
13	Cao Bằng	CAB	45	Quảng Bình	QUB
14	Cần Thơ	CAT	46	Quảng Nam	QUN
15	Đà Nẵng	DNA	47	Quảng Ngãi	QNG
16	Đắk Lắk	DAL	48	Quảng Ninh	QNI
17	Đắk Nông	DAN	49	Quảng Trị	QTR
18	Điện Biên	DIB	50	Sóc Trăng	SOT
19	Đồng Nai	DON	51	Sơn La	SOL
20	Đồng Tháp	DOT	52	Tây Ninh	TAN
21	Gia Lai	GIL	53	Thái Bình	THB
22	Hà Giang	HAG	54	Thái Nguyên	THN
23	Hà Nam	HNA	55	Thanh Hóa	THH
24	Hà Nội	HAN	56	Thừa Thiên Huế	TTH

STT	Nơi cấp	Kí hiệu	STT	Nơi cấp	Ký hiệu
25	Hà Tĩnh	HAT	57	Tiền Giang	TIG
26	Hải Dương	HAD	58	TP. Hồ Chí Minh	HCM
27	Hải Phòng	HAP	59	Trà Vinh	TRV
28	Hậu Giang	HGI	60	Tuyên Quang	TUQ
29	Hòa Bình	HOB	61	Vĩnh Long	VIL
30	Hưng Yên	HUY	62	Vĩnh Phúc	VIP
31	Khánh Hòa	KHH	63	Yên Bái	YEB
32	Kiên Giang	KIG	64	Chúng tôi do tổ chức xã hội - nghề nghiệp được công nhận cấp	Bộ Xây dựng quy định cụ thể trong Quyết định công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

**Phụ lục X****PHÂN LOẠI DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THEO CÔNG NĂNG  
PHỤC VỤ VÀ TÍNH CHẤT CHUYÊN NGÀNH CỦA CÔNG TRÌNH**

*(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP  
Ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

**I. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG:**

Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng là dự án được đầu tư xây dựng nhằm phục vụ cho các hoạt động, nhu cầu về vật chất và tinh thần của đời sống nhân dân, bao gồm:

1. Dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở, gồm nhà ở chung cư, nhà ở tập thể, nhà ở riêng lẻ (trừ nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân).

2. Dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng:

a) Dự án đầu tư xây dựng công trình giáo dục, đào tạo, nghiên cứu;

b) Dự án đầu tư xây dựng công trình y tế;

c) Dự án đầu tư xây dựng công trình thể thao;

d) Dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa;

đ) Dự án đầu tư xây dựng công trình tôn giáo, tín ngưỡng;

e) Dự án đầu tư xây dựng công trình thương mại, dịch vụ;

g) Dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở, văn phòng làm việc;

3. Dự án đầu tư xây dựng phục vụ dân sinh khác.

**II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP**

Dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp là dự án được đầu tư xây dựng nhằm phục vụ cho việc khai thác, sản xuất ra các loại nguyên liệu, vật liệu, sản phẩm, năng lượng, gồm:

1. Dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng.

2. Dự án đầu tư xây dựng công trình luyện kim và cơ khí chế tạo.

3. Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản.

4. Dự án đầu tư xây dựng công trình dầu khí.

5. Dự án đầu tư xây dựng công trình năng lượng.

6. Dự án đầu tư xây dựng công trình hóa chất.

7. Dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ thuộc các lĩnh vực thực phẩm, sản phẩm tiêu dùng, sản phẩm nông, thủy và hải sản.

8. Dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng cho mục đích công nghiệp khác.

### **III. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

Dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật là các dự án được đầu tư xây dựng nhằm cung cấp các tiện ích hạ tầng kỹ thuật, gồm:

1. Dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước.
2. Dự án đầu tư xây dựng công trình thoát nước.
3. Dự án đầu tư xây dựng công trình xử lý chất thải rắn.
4. Dự án đầu tư xây dựng công trình chiếu sáng công cộng.
5. Dự án đầu tư xây dựng công viên cây xanh.
6. Dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng.
7. Dự án đầu tư xây dựng công trình nhà để xe, sân bãi để xe.
8. Dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.
9. Dự án đầu tư xây dựng công trình nhằm cung cấp các tiện ích hạ tầng kỹ thuật khác.

### **IV. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG**

Dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông là dự án được đầu tư xây dựng nhằm phục vụ trực tiếp cho người và các loại phương tiện giao thông sử dụng lưu thông, vận chuyển người và hàng hoá, gồm:

1. Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ.
2. Dự án đầu tư xây dựng công trình đường sắt.
3. Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu.
4. Dự án đầu tư xây dựng công trình hầm.
5. Dự án đầu tư xây dựng công trình đường thủy nội địa, hàng hải.
6. Dự án đầu tư xây dựng sân bay.
7. Dự án đầu tư xây dựng tuyến cáp treo để vận chuyển người và hàng hóa.
8. Dự án đầu tư xây dựng cảng cạn.
9. Dự án đầu tư xây dựng phục vụ giao thông vận tải khác.

### **V. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn là dự án được đầu tư xây dựng nhằm tạo ra các công trình phục vụ trực tiếp và gián tiếp cho việc sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, xây dựng và bảo vệ đê điều, gồm:

1. Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi.

2. Dự án đầu tư xây dựng công trình đề điều.

3. Dự án đầu tư xây dựng công trình chăn nuôi, trồng trọt, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản,

4. Dự án đầu tư xây dựng phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn khác,

## **VI. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH QUỐC PHÒNG, AN NINH**

Dự án đầu tư xây dựng công trình quốc phòng, an ninh là dự án đầu tư xây dựng nhằm phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết về dự án đầu tư xây dựng công trình quốc phòng, an ninh.

## **VII. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÓ CÔNG NĂNG PHỤC VỤ HỖN HỢP**

Dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp gồm:

1. Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị là dự án được đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hình thành từ một đơn vị ở trở lên theo quy hoạch xây dựng được phê duyệt hoặc dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 héc ta trở lên đối với trường hợp quy hoạch xây dựng không xác định rõ các đơn vị ở;

2. Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở là dự án được đầu tư xây dựng đồng bộ việc xây dựng nhà ở với công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình khác phục vụ nhu cầu ở trên một khu đất theo quy hoạch được phê duyệt, không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 mục VII Phụ lục này, gồm:

a) Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở chung cư (khu chung cư) là dự án đầu tư xây dựng có từ 02 công trình nhà chung cư trở lên độc lập về kết cấu và các công trình xây dựng khác (nếu có).

b) Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

3. Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị; hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu du lịch, khu nghiên cứu, đào tạo, khu thể dục thể thao (sau đây gọi chung là hạ tầng kỹ thuật khu chức năng) là dự án được đầu tư xây dựng đồng bộ công trình đường giao thông và hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước, chiếu sáng công cộng và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác phục vụ cho khu đô thị, khu chức năng.

4. Dự án đầu tư xây dựng theo công năng phục vụ và tính chất chuyên ngành gồm nhiều lĩnh vực được quy định tại các Mục I, Mục II, Mục III, Mục IV, Mục V nêu trên.

5. Dự án đầu tư xây dựng công trình có công năng, mục đích hỗn hợp khác.

**Phụ lục XI**  
**DANH MỤC CÔNG TRÌNH ẢNH HƯỞNG LỚN**  
**ĐẾN AN TOÀN, LỢI ÍCH CỘNG ĐỒNG**  
*(Kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP*  
*ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)*

Công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng là các công trình được đầu tư xây dựng mới và các công trình được cải tạo, sửa chữa làm thay đổi quy mô, công suất, công năng, kết cấu chịu lực chính trong danh mục dưới đây:

Mã số	Loại công trình		Cấp công trình
<b>I</b>	<b>CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG</b>		
I.1	Nhà ở	Các tòa nhà chung cư, nhà ở tập thể khác	Cấp III trở lên
I.2	Công trình công cộng		
I.2.1	Công trình giáo dục, đào tạo, nghiên cứu		Cấp III trở lên
I.2.2	Công trình y tế		Cấp III trở lên
I.2.3	Công trình thể thao	Sân vận động; nhà thi đấu (các môn thể thao); bể bơi; sân thi đấu các môn thể thao có khán đài	Cấp III trở lên
I.2.4	Công trình văn hóa	Trung tâm hội nghị, nhà hát, nhà văn hóa, câu lạc bộ, rạp chiếu phim, rạp xiếc, vũ trường; các công trình di tích; bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày; tượng đài ngoài trời; công trình vui chơi giải trí; công trình văn hóa tập trung đông người và các công trình khác có chức năng tương đương	Cấp III trở lên
I.2.5	Công trình thương mại	Trung tâm thương mại, siêu thị	Cấp III trở lên
		Nhà hàng, cửa hàng ăn uống, giải khát và các cơ sở tương tự	Cấp II trở lên

<b>Mã số</b>	<b>Loại công trình</b>		<b>Cấp công trình</b>
I.2.6	Công trình dịch vụ	Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ; khu nghỉ dưỡng; biệt thự lưu trú; căn hộ lưu trú và các cơ sở tương tự; bưu điện, bưu cục, cơ sở cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông khác	Cấp III trở lên
I.2.7	Công trình trụ sở, văn phòng làm việc	Các tòa nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc	Cấp III trở lên
I.2.8	Các công trình đa năng hoặc hỗn hợp	Các tòa nhà, kết cấu khác sử dụng đa năng hoặc hỗn hợp khác	Cấp III trở lên
I.2.9	Công trình phục vụ dân sinh khác	Các tòa nhà hoặc kết cấu khác được xây dựng phục vụ dân sinh	Cấp II trở lên
<b>II CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP</b>			
II.1	Công trình sản xuất vật liệu, sản phẩm xây dựng		Cấp III trở lên
II.2	Công trình luyện kim và cơ khí chế tạo		Cấp III trở lên
II.3	Công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản		Cấp III trở lên
II.4	Công trình dầu khí		Cấp III trở lên
II.5	Công trình năng lượng		Cấp III trở lên
II.6	Công trình hóa chất		Cấp III trở lên
II.7	Công trình công nghiệp nhẹ		Cấp III trở lên
<b>III CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT</b>			
III.1	Công trình cấp nước		Cấp II trở lên
III.2	Công trình thoát nước		Cấp II trở lên
III.3	Công trình xử lý chất thải rắn		Cấp II trở lên
III.4	Công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động	Nhà, trạm viễn thông, cột ăng ten, cột treo cáp	Cấp III trở lên

<b>Mã số</b>	<b>Loại công trình</b>		<b>Cấp công trình</b>	
III.5	Nhà tang lễ; cơ sở hỏa táng		Cấp II trở lên	
III.6	Nhà để xe (ngầm và nổi) Công, bể, hào, hầm tuy nen kỹ thuật		Cấp II trở lên	
<b>IV</b>	<b>CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG</b>			
IV.1	Đường bộ	Đường ô tô cao tốc	Mọi cấp	
		Đường ô tô, đường trong đô thị	Cấp III trở lên	
		Bến phà	Cấp III trở lên	
		Bến xe; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông đường bộ; trạm thu phí; trạm dừng nghỉ	Cấp III trở lên	
	Đường sắt	Đường sắt cao tốc, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị (đường sắt trên cao, đường tàu điện ngầm/Metro); đường sắt quốc gia; đường sắt chuyên dụng và đường sắt địa phương		Mọi cấp
		Ga hành khách	Cấp III trở lên	
	Cầu	Cầu đường bộ, cầu bộ hành, cầu đường sắt, cầu phao	Cấp III trở lên	
	Hầm	Hầm đường ô tô, hầm đường sắt, hầm cho người đi bộ	Cấp III trở lên	
		Hầm tàu điện ngầm (Metro)	Mọi cấp	
	IV.2	Công trình đường thủy nội địa	Cảng, bến thủy nội địa (cho hành khách)	Cấp II trở lên
Đường thủy có bề rộng (B) và độ sâu (H) nước chạy tàu (bao gồm cả phao tiêu, công trình chính trị)			Cấp II trở lên	
IV.3	Công trình hàng hải	Bến/cảng biển, bến phà (cho hành khách)	Cấp III trở lên	
		Các công trình hàng hải khác	Cấp II trở lên	

<b>Mã số</b>	<b>Loại công trình</b>		<b>Cấp công trình</b>
IV.4	Công trình hàng không	Nhà ga hàng không; khu bay (bao gồm cả các công trình bảo đảm hoạt động bay)	Mọi cấp
IV.5	Tuyến cáp treo và nhà ga	Đề vận chuyển người	Mọi cấp
		Đề vận chuyển hàng hóa	Cấp II trở lên
<b>V</b>	<b>CÔNG TRÌNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>		
V.1	Công trình thủy lợi	Công trình cấp nước	Cấp II trở lên
		Hồ chứa nước	Cấp III trở lên
		Đập ngăn nước và các công trình thủy lợi chịu áp khác	Cấp III trở lên
V.2	Công trình đê điều		Mọi cấp